

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày 28-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* 3// Trần Thanh Bài.

*Các Hội thẩm quân nhân:*

2// Phạm Nho Thành;

2// Nguyễn Tuấn Anh.

***Thư ký phiên tòa:*** 4/ Phí Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội;

***Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân tham gia phiên tòa:*** 1// Trần Hồng Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

**Bùi Hà V;** tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 8 năm 1982 tại Phú Thọ; Nơi cư trú: Ban H, Trung đoàn E, Sư đoàn F, Quân chủng P (nơi đơn vị đóng quân); cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 4/, Chủ nhiệm quân y, Ban H, Trung đoàn E, Sư đoàn F, Quân chủng P; văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quốc T và bà Bùi Thị Phương N; có vợ là Đỗ Thị Ngọc A, sinh năm 1984 và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); tiền sự: không; tiền án: không; về nhân thân: Chưa bị kết án, xử phạt hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào, bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam T75 - Cục Điều tra hình sự - BQP: Có mặt.

***- Những người làm chứng:***

1. Trương Hữu L: Vắng mặt;

2. Trần Tráng K: Có mặt;

3. Phạm Văn H: Vắng mặt;

4. Nguyễn Anh T: Có mặt;

5. Phạm Khắc L1: Có mặt;

6. Trần Văn T1: Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30' ngày 02/9/2020, khi đang ở phòng nghỉ trong đơn vị, Bùi Hà V dùng điện thoại di động của mình gọi vào số điện thoại 0967.499.974 của đối tượng tên H1 hỏi mua 1.000.000 đồng Heroine về sử dụng, H đồng ý và hẹn V khoảng 00 giờ 30' ngày 03/9/2020 đến khu vực đầu đường Bưởi, Hà Nội để giao dịch. Khoảng 23 giờ 45' cùng ngày, V vượt qua mương nước phía sau Trung đoàn E, Sư đoàn F, Quân chủng P nơi V công tác, trốn ra ngoài rồi gọi điện cho anh Trương Hữu L là lái xe của hãng Taxi Long Biên đến đón tại khu vực gầm cầu cách Trung đoàn E khoảng 200 mét. Khi xe đến, V bảo L chở sang đầu đường Bưởi, Hà Nội có việc. Gần 01 giờ ngày 03/9/2020 khi đến đầu đường Bưởi thuộc phường Vĩnh phúc, Ba Đình, Hà Nội, V dùng điện thoại của mình gọi vào số điện thoại đã gọi thỏa thuận mua ma túy nhưng không thấy trả lời. Đợi khoảng 15 phút thì quan sát thấy bên ngoài có một người phụ nữ giống người đã từng bán ma túy cho mình nên V xuống xe để gặp. Tại đây, người phụ nữ đã đưa cho V 01 gói nylon kích thước (2x2)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, V cất giấu gói nylon vào túi quần dài phía trước bên phải đang mặc, trả cho người phụ nữ 1.000.000 đồng rồi lên xe chở về đơn vị. Quá trình gọi xe V không nói với L, L cũng không biết V gọi xe chở đi mua ma túy.

Khoảng 01 giờ 40' ngày 03/9/2020, khi xe Taxi về đến vị trí cách cổng chính Trung đoàn E khoảng 50 mét, V xuống xe đi bộ vào đơn vị thì bị Tổ công tác của Trung đoàn E phát hiện, yêu cầu về phòng giao ban của Ban H làm việc. Quá trình làm việc, V đã thừa nhận trốn ra ngoài mua ma túy để sử dụng, tự nguyện giao nộp cho đơn vị 01 túi nylon kích thước (2x2)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh, 01 bơm kim tiêm và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng có số Imei 358763059274325 lắp sim số 0378.222.456. Kiểm tra quân, tư trang của Bùi Hà V phát hiện 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 túi nylon chứa chất dẻo màu vàng, một số thuốc hình con nhộng và dạng viên có và không có nhãn mác, 01 vỏ bao diêm bên trong có nắp nhựa thùng, 32 túi nylon kích thước mỗi túi (2x2)cm bên trong bám dính chất bột màu trắng. Trung đoàn 236 đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong toàn bộ đồ vật liên quan, bàn giao cho Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hà V thừa nhận hành vi như nội dung nêu trên.

Người làm chứng Trương Hữu L có lời khai tại Cơ quan Điều tra: Tôi lái xe cho hãng Taxi Long Biên. Vào rạng sáng ngày 03/9/2020 sau khi nhận được điện thoại của khách vì trước đó tôi có chở người này mấy lần nên có nhớ số điện thoại

có đuôi 456. Sau đó tôi đón người này từ khu vực gần doanh trại quân đội ở Đông Anh, bảo tôi chở đến đầu đường Bưởi; trên xe người này ngồi phía sau ngủ gật. Khi đến điểm người này yêu cầu thì tôi gọi dậy và người này bảo tôi đợi một lát rồi xuống xe đi đâu, làm gì tôi không biết. Một lúc sau người này quay lại bảo tôi chở về địa điểm đón ban đầu. Trên đường đi về người này không nói với tôi và tôi không biết người này gọi xe đi mua ma túy.

Những người làm chứng Trần Tráng K, Phạm Văn H, Nguyễn Anh T, Phạm Khắc L1 và Trần Văn T1 đều có lời khai tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa: Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, khi đơn vị tổ chức kiểm tra quân số thì không có mặt quân nhân Bùi Hà V nên đơn vị tổ chức tìm kiếm V trong và ngoài đơn vị. Khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày, anh K và anh H thấy Bùi Hà V xuống xe ô tô cách cổng Trung đoàn khoảng 50m, anh K và anh H gặp V. Sau đó cùng anh T đưa V lên phòng giao ban Ban H để làm việc. Khi làm việc tại phòng giao ban Ban H có anh L1, anh T1 nữa. Tại đây V đã thừa nhận trốn ra ngoài đơn vị để mua ma túy về sử dụng và V tự nguyện lấy từ túi quần dài trước bên phải ra một túi nilon trong suốt bên trong có chứa bột chất màu trắng V nói là ma túy mới mua về để sử dụng rồi để lên bàn và lấy ra một số đồ vật khác. Sau đó chúng tôi lập biên bản sự việc và lập biên bản thu giữ và niêm phong toàn bộ số đồ vật trên mặt bàn mà V giao nộp và tiến hành kiểm tra quân tư trang của V thì phát hiện trong tủ cá nhân của V có 19 bom kim tiêm đã qua sử dụng, 32 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong bám dính chất bột màu trắng và một số thuốc và đồ vật khác, chúng tôi tiến hành niêm phong những đồ vật này. Sau đó chúng tôi đã bàn giao toàn bộ đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ việc cho các Cơ quan chức năng để tiến hành điều tra giải quyết theo quy định.

Biên bản làm việc với quân nhân vi phạm do Trung đoàn E lập vào hồi 01 giờ 55 phút tại phòng giao ban Ban H Trung đoàn, Bùi Hà V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, V tự nguyện giao nộp 01 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong có chứa chất dạng viên màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và niêm phong sau đó bàn giao cho Cơ quan Điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân đã trưng cầu giám định chất bột màu trắng đựng trong túi nilon do Bùi Hà V giao nộp. Tại Kết luận giám định số 7869/KLGD-PC09 ngày 04/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (2x2)cm là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,789 gam.

Ngày 05/9/2020, Cơ quan Điều tra tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Bùi Hà V bằng bộ test phát hiện kết quả dương tính với chất ma túy; trước đó vào hồi 09 giờ 00 ngày 03/9/2020, Trung đoàn E tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Bùi Hà V bằng cách thức trên cũng cho kết quả dương tính với ma túy.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã trưng cầu giám định chất dẻo màu vàng đựng trong 01 túi nilon, toàn bộ số thuốc không có nhãn, mác và chất bột màu trắng bám dính bên trong 32 túi nilon kích thước mỗi túi (2x2)cm do Trung

đoàn E, Sư đoàn F, Quân chủng P bàn giao. Tại Kết luận giám định số 9217/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bám dính bên trong 32 túi nilon, kích thước mỗi túi (2x2)cm đều là ma túy loại Heroine. Do lượng mẫu quá ít nên không xác định được khối lượng. Kết luận giám định cũng khẳng định toàn bộ số thuốc không có nhãn mác gồm 41 viên dạng con nhộng màu xanh, 30 viên dạng con nhộng màu vàng cam, 29 viên dạng con nhộng màu xám, chất dẻo màu vàng bên trong 01 túi nilon đều không phải là ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV1 ngày 02 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân đã truy tố bị cáo Bùi Hà V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Hà V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện và nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Hà V từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/9/2020.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng, có số Imei 358763059274325.

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong chứa 0,789 gam Heroine, sau khi lấy 0,069 gam để giám định còn lại 0,720 gam được niêm phong, 32 túi nilon kích thước mỗi túi (2x2)cm 01 xác sim khi thu giữ có số thuê bao 0378.222.456 và 20 bom kim tiêm, 01 mảnh giấy vệ sinh.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 các điều 135, 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Hà V, không có ý kiến gì về bản luận tội và không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

*Bị cáo nói lời sau cùng:* Thưa HĐXX, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận. Mong HĐXX xem xét cho bị cáo

được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo mức án nhẹ nhất để cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1, Quân chủng P; Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực 1, Quân chủng P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Hà V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, các chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 03/9/2020, tại Trung đoàn E, Sư đoàn F, Quân chủng P, Bùi Hà V có hành vi tàng trữ trái phép 0,789 gam ma túy loại Heroine để sử dụng. Vì vậy, hành vi của Bùi Hà V đã cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật Hình sự bảo vệ đó là xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là quân nhân nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, thể hiện ý thức kém trong việc chấp hành pháp luật. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; quá trình công tác, học tập bị cáo được tặng Bằng khen và các khen thưởng khác; nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"*; *"Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác"* theo quy định tại các điểm s, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Quốc T được Nhà nước tặng Huân chương Chiến công hạng nhất, mẹ đẻ là bà Bùi Thị Phương N được Nhà nước tặng Huân chương Chiến công hạng nhì và Huân

chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra HĐXX cũng xem xét bản thân bị cáo là Sỹ quan có thời gian dài phục vụ trong Quân đội và xem xét đến điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo các con còn nhỏ khi quyết định hình phạt.

Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình học tập, công tác được khen thưởng, có bố mẹ là cán bộ Quân đội đã nghỉ hưu, các con còn nhỏ, chưa có tiền án, tiền sự; nhưng khi đơn vị kiểm tra quân tư trang của bị cáo thu giữ 32 túi nilon, kết quả giám định *“Chất bột màu trắng bám dính bên trong 32 túi nilon là ma túy loại Heroine. Do lượng mẫu quá ít nên không xác định được khối lượng”* và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mình đã từng sử dụng ma túy trước đó, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa chung.

[5] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo V, bị cáo khai người đó tự xưng tên là H1 có số điện thoại là 0967.499.974. Số điện thoại này do H1 là bạn bè xã hội cho bị cáo, bị cáo V không biết H1 đang ở đâu và không biết lý lịch của H1. Qua xác minh, người đăng ký sử dụng số điện thoại 0967.499.974 là Ngô Thị Thu H1, sinh ngày 16/11/1977, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã xác minh tại gia đình và chính quyền địa phương nhưng không liên lạc được với Ngô Thị Thu H1 và không biết hiện tại Ngô Thị Thu H1 đang ở đâu nên chưa đủ cơ sở xử lý. Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, nếu có đủ chứng cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là có cơ sở.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong chứa 0,789 gam Heroine, sau khi lấy 0,069 gam để giám định còn lại 0,720 gam được niêm phong theo Biên bản niêm phong ngày 04/9/2020 là vật cấm lưu hành; 32 túi nilon kích thước mỗi túi (2x2)cm, 01 xác sim khi thu giữ có số 0378.222.456 mà bị cáo dùng vào việc liên lạc để mua ma túy và 20 bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy vệ sinh, các thứ này hiện không còn giá trị sử dụng; căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng có số Imei 358763059274325, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, xác định đây là tài sản của bị cáo nhưng bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX thấy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Những tài sản, đồ vật gồm: 01 chứng minh thư nhân dân số 001182000762 mang tên Bùi Hà V, 01 túi nilon chứa chất dẻo màu vàng, một số thuốc hình con nhộng và viên có và không có nhãn mác, 01 vỏ bao diêm, 01 nắp nhựa thùng là tài sản, đồ vật của bị cáo V không liên quan đến vụ án. Bị cáo bị tạm giam nên đã nhờ vợ bị cáo nhận lại, ngày 04/11/2020, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân đã trả lại cho vợ bị cáo là Đỗ Thị Ngọc A những

tài sản, đồ vật nêu trên, nên tại phiên tòa hôm nay HĐXX không xem xét giải quyết lại nữa.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Hà V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Hà V, phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Hà V 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 05/9/2020.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu trắng, có số Imei 358763059274325.

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon kích thước (2x2)cm bên trong chứa 0,789 gam Heroine, sau khi lấy 0,069 gam để giám định còn lại 0,720 gam được niêm phong, 32 túi nilon kích thước mỗi túi (2x2)cm, 01 xác sim khi thu giữ có số thuê bao 0378.222.456 và 20 bom kim tiêm, 01 mảnh giấy vệ sinh.

Theo các biên bản: Biên bản thu giữ tang vật, Biên bản niêm phong đồ vật bị thu giữ của Trung đoàn E, Sư đoàn F, Quân chủng P lập hồi 03h30', 04h55' và 05h10' ngày 03/9/2020. Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội lập hồi 17h40' ngày 04/9/2020. Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Điều tra khu vực 1, Quân chủng Phòng không - Không quân và Phòng thi hành án Bộ tổng tham mưu lập vào hồi 11h00' ngày 02/12/2020.

### **3. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Bùi Hà V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

### **4. Quyền kháng cáo đối với bản án:**

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/01/2021); bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- VKSQSQCPKKQ;
- VKSQSKV1, QCPKKQ;
- Phòng THA-BTTM;
- CQĐTHSKV1, QCPKKQ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TĐHN;
- Trại T75- CĐTHS, BQP;
- Bị cáo Bùi Hà V;
- Trung đoàn E, Sư đoàn F, QCP;
- Lưu: HS, THA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**3//  
Trần Thanh Bài**